

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2021/HSST

Ngày: 10/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Xuân Thu;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Huỳnh Khắc Hiếu và bà Huỳnh Thị Minh
Tuyết

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Nguyệt - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa: Ông Lương Công Trứ - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2021/QĐST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Phan Hoàng T (tên gọi khác: L), sinh năm 1979; nơi ĐKTT và chỗ ở: 21/01 đường L, Phường Y, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Giới tính: Nam. Trình độ học vấn: 8/12. Nghề nghiệp: không. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: Phan Hoàng M, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1954. Vợ: Võ Thị Bích L, sinh năm 1987 (chưa đăng ký kết hôn). Có 03 con (lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2015). Tiền sự: Không. Tiền án: -Ngày 05/5/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt ngày 27/12/2017; - Ngày 15/01/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt ngày 26/11/2020. Nhân thân: - Ngày 19/4/2005 bị Tòa án nhân dân thành phố xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*”; - Ngày 26/10/2005 bị Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa xử phạt 01 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, Chấp hành xong hình phạt 02 bản án trên vào ngày 25/3/2007; - Ngày 20/01/2010 bị công an Phường 1, thành phố Tuy Hòa xử phạt hành chính 500.000đ về hành vi đánh bạc; - Ngày 07/9/2012, bị Công an Phường 7, thành phố Tuy Hòa xử phạt hành chính 2.000.000đ về hành vi trộm cắp tài sản; - Ngày

23/7/2019 bị Công an thành phố Tuy Hòa xử phạt hành chính 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giam ngày 05/12/2020. Có mặt.

** Bị hại:*

Ông Trần Đ, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Khu phố P, phường X, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 05/12/2020, Phan Hoàng T (*đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích*) từ nhà đi bộ một mình đến khu phố P, phường X, thành phố T, quan sát thấy nhà ông Trần Đ cửa nhà mở, cổng không khóa, T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. T mở cửa cổng đi vào bên trong phòng nhà ông Đ, phát hiện 01 máy tính xách tay hiệu Lenovo, core i3, ram 4GB và 01 đồng hồ đeo tay kim loại hiệu Casio của ông Đ đang để trên bàn, T lấy đồng hồ bỏ vào túi quần, lấy chiếc máy tính ôm ra ngoài dùng áo khoác mang theo quần lại để tránh sự phát hiện, rồi T đem tài sản vừa trộm được về nhà T cất giấu, thì bị cơ quan công an phát hiện.

Theo Kết luận định giá tài sản số 85/KL-HĐ ngày 07/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tô tụng hình sự thành phố Tuy Hòa: Máy tính xách tay hiệu Lenovo, core i3, ram 4GB; đồng hồ đeo tay dây kim loại hiệu Casio, có tổng giá trị 1.400.000đ.

Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 02/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa đã truy tố bị cáo Phan Hoàng T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo trình bày diễn biến hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố; tỏ ra ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử (HĐXX) giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa trình bày lời luận tội và đề nghị: Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX chấp nhận nội dung cáo trạng, tuyên bố bị cáo Phan Hoàng T phạm tội Trộm cắp tài sản. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù; Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại đủ tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xét. Về vật chứng vụ án: trả lại cho bị cáo các vật chứng bị thu giữ vì không liên quan đến tội phạm. Về án phí: bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc khởi tố vụ án, khởi tố bị can, thu thập chứng cứ và các hoạt động tố tụng khác đảm bảo đúng thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan và người tiến hành tố tụng nên không nhận xét gì thêm.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được thu thập hợp pháp, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 05/12/2020, tại khu phố P, phường X, thành phố T, tỉnh Phú Yên, Phan Hoàng T đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, mà lại tiếp tục có hành vi lén lút lấy trộm 01 máy tính xách tay hiệu Lenovo, core i3, ram 4GB và 01 đồng hồ đeo tay kim loại hiệu Casio trị giá 1.400.000đ của ông Trần Đ đã phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội: Bị cáo T lợi dụng thời điểm nhà bị hại cửa nhà mở, cổng không khóa, lén lút mở cửa vào nhà lấy trộm tài sản, là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn nên tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội không cao.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về đặc điểm nhân thân: Bị cáo T có nhân thân xấu, 02 lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, nhưng không chịu rèn luyện, tu dưỡng mà lại tiếp tục có hành vi lén lút lấy trộm tài sản của người khác, điều này thể hiện bị cáo chưa thực sự hối cải về hành vi phạm tội của mình.

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo, HĐXX quyết định áp dụng hình phạt tù trong khung hình phạt để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian; đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trần Đ đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xét.

[9] Về vật chứng vụ án: đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung, 02 áo khoác (trong đó: 01 áo khoác Jean và 01 áo khoác vải), 01 mũ lưỡi trai bằng vải màu trắng là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc bị cáo phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Phan Hoàng T phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Hoàng T: **01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 05/12/2020.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại ông Trần Đ đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xét.

*** Về xử lý vật chứng:** căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho bị cáo Phan Hoàng T: 01 (một) điện thoại Samsung, 02 (hai) áo khoác (trong đó: 01 áo khoác Jean và 01 áo khoác vải), 01 mũ lưỡi trai bằng vải màu trắng.

(Tất cả các vật chứng trên đều theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/02/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hòa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa).

*** Về án phí:** căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Phan Hoàng T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Công an TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Xuân Thu

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Minh Tuyết Hà Trọng Khả

Lê Xuân Thu

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

